THCS Hùng Vương
Năm học 2019 - 2020
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI SÁNG

Số 12

Thực hiện từ ngày 04 tháng 05 năm 2020

THỨ	TIẾT	8a1 (Tuân)	8a2 (Liên)	8a3 (Mion)	8a4 (Loan)	8a5 (Phương(MT))	9a1 (Lý)	9a2 (Hùng)	9a3 (Hoa)	9a4 (Toản)	9a5 (Thanh)
2	1	ChCờ - Tuân	ChCờ - Liên	ChCờ - Mion	ChCờ - Loan	ChCờ - Phương(MT)	ChCờ - Lý	ChCờ - Hùng	ChCờ - Hoa	ChCờ - Toản	ChCờ - Thanh
	2	Toán - Hồng	Nhạc - Liên	MT - Phương(MT)	Toán - Mion	GDCD - Thủy(S)	Sinh - Hùng	Lý - Hoa	Toán - Toản	Hoá - Thanh	Sử - Lý
	3	Địa - Hoàn	Toán - Hồng	Hoá - Thanh	Toán - Mion	Văn - Hiệp	CNghệ - Hoa	Văn - Tuân	Toán - Toản	NNgữ - Loan	GDCD - Thủy(S)
	4	Hoá - Thanh	Toán - Hồng	Toán - Mion	NNgữ - Loan	Văn - Hiệp	Văn - Tuân	Sử - Lý	Văn - Bến	Sinh - Hùng	Lý - Hoa
	5	Sử - Thủy(S)	Hoá - Thanh	Văn - Hiệp	NNgữ - Loan	Địa - Hoàn	Văn - Tuân	Sinh - Hùng	Văn - Bến	Toán - Toản	CNghệ - Hoa
3	1	Văn - Tuân	Văn - Hiệp	Sinh - Bình	Tin - Thành	CNghệ - Thủy(L)	NNgữ - Hảo	Hoá - Hùng	Hoá - Thanh	Văn - Bến	NNgữ - Loan
	2	Sinh - Bình	Văn - Hiệp	NNgữ - Hảo	Tin - Thành	MT - Phương(MT)	Văn - Tuân	Hoá - Hùng	NNgữ - Loan	Văn - Bến	Toán - Lợi
	3	CNghệ - Thủy(L)	Địa - Hoàn	Hoá - Thanh	Toán - Mion	NNgữ - Loan	Toán - N.Dũng	Văn - Tuân	Sinh - Hùng	Lý - Bảo	Toán - Lợi
	4	NNgữ - Hảo	Lý - Bảo	CNghệ - Thủy(L)	Toán - Mion	Văn - Hiệp	Toán - N.Dũng	Văn - Tuân	Địa - Hoàn	Hoá - Thanh	Văn - Bến
	5	Lý - Thủy(L)	NNgữ - Hảo	Toán - Mion	Lý - Bảo	Sinh - Bình					
4	1	Văn - Tuân	Sinh - Bình	Toán - Mion	Nhạc - Liên	Toán - Toản	Sử - Lý	Toán - N.Dũng	GDCD - Thủy(S)	Tin - Thành	Văn - Bến
	2	Nhạc - Liên	Sử - Thủy(S)	Toán - Mion	CNghệ - Thủy(L)	Toán - Toản	Văn - Tuân	Toán - N.Dũng	Lý - Hoa	Tin - Thành	Văn - Bến
	3	Tin - Sang	Địa - Hoàn	NNgữ - Hảo	Sinh - Bình	Lý - Thủy(L)	Lý - Hoa	Văn - Tuân	Sử - Lý	Văn - Bến	Tin - Thành
	4	Tin - Sang	GDCD - Thủy(S)	Lý - Thủy(L)	Hoá - Bình	Địa - Hoàn	NNgữ - Hảo	Văn - Tuân	Văn - Bến	Lý - Bảo	Tin - Thành
	5	NNgữ - Hảo	CNghệ - Thủy(L)	GDCD - Thủy(S)	Địa - Hoàn	Hoá - Bình					
5	1	Toán - Hồng	Văn - Hiệp	Sinh - Bình	CNghệ - Thủy(L)	NNgữ - Loan	Địa - Hoàn	CNghệ - Hoa	Hoá - Thanh	Sử - Lý	Sinh - Hùng
	2	Địa - Hoàn	Toán - Hồng	Nhạc - Liên	Văn - Hiệp	Hoá - Bình	Hoá - Hùng	Sử - Lý	NNgữ - Loan	CNghệ - Hoa	Hoá - Thanh
	3	Hoá - Thanh	Sinh - Bình	Địa - Hoàn	Văn - Hiệp	CNghệ - Thủy(L)	GDCD - Lý	Sinh - Hùng	CNghệ - Hoa	NNgữ - Loan	Văn - Bến
	4										
	5										
6	1	CNghệ - Thủy(L)	Toán - Hồng	Văn - Hiệp	Địa - Hoàn	NNgữ - Loan	Tin - Thành	Toán - N.Dũng	Sinh - Hùng	GDCD - Thủy(S)	Văn - Bến
	2	Toán - Hồng	CNghệ - Thủy(L)	Tin - Sang	Sử - Thủy(S)	Nhạc - Liên	Tin - Thành	Toán - N.Dũng	Văn - Bến	Địa - Hoàn	NNgữ - Loan
	3	Toán - Hồng	NNgữ - Hảo	Tin - Sang	NNgữ - Loan	Sử - Thủy(S)	Văn - Tuân	Địa - Hoàn	Văn - Bến	Toán - Toản	Toán - Lợi
	4	Văn - Tuân	Tin - Sang	Địa - Hoàn	Văn - Hiệp	Toán - Toản	Toán - N.Dũng	NNgữ - Hảo	Tin - Thành	Văn - Bến	Toán - Lợi
	5	Văn - Tuân	Tin - Sang	CNghệ - Thủy(L)	Văn - Hiệp	Toán - Toản	Toán - N.Dũng	GDCD - Thủy(S)	Tin - Thành	Văn - Bến	Địa - Hoàn
7	1	GDCD - Thủy(S)	Hoá - Thanh	Văn - Hiệp	Hoá - Bình	Tin - Thành	Sinh - Hùng	NNgữ - Hảo	Lý - Hoa	Toán - Toản	Sử - Lý
	2	NNgữ - Hảo	MT - Phương(MT)	Văn - Hiệp	Sinh - Bình	Tin - Thành	Hoá - Hùng	Lý - Hoa	Sử - Lý	Toán - Toản	Hoá - Thanh
	3	MT - Phương(MT)	Văn - Hiệp	NNgữ - Hảo	GDCD - Thủy(S)	Sinh - Bình	Lý - Hoa	Tin - Thành	Toán - Toản	Sử - Lý	Sinh - Hùng
	4	Sinh - Bình	NNgữ - Hảo	Sử - Thủy(S)	MT - Phương(MT)	Văn - Hiệp	Sử - Lý	Tin - Thành	Toán - Toản	Sinh - Hùng	Lý - Hoa
	5										